TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2025/HS-ST
Ngày 14 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chí Ngãi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Khánh ;

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2025/TLST- HS, ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025 QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 7 năm 2025 và thông báo chuyển thời gian xét xử số: 01/TB-TA ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: Phan Thị Thanh V; tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 02 tháng 6 năm 1980, tại: xã P, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là xã P, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan U và Nguyễn Thị T, là con thứ 02 trong gia đình có 05 anh em; có chồng và có 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Có 01 tiền án (Bản án số 24/2016/HSST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành xử phạt tiền 25.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm).

Tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1964 (Vắng mặt có lý do).

2. Ông Bùi D, sinh năm: 1962. (Vắng mặt không có lý do).

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, xã N, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Trần Phi L, sinh năm: 1972. (Vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Tổ dân phố P, xã N, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 30/12/2024, bị cáo Phan Thị Thanh V cùng các ông Bùi D, Trần Phi L đến nhà của bà Trần Thị L ở Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là xã N, tỉnh Quảng Ngãi) để uống nước. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, cả nhóm cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức bài cào thắng thua bằng tiền, sau đó bà L đi vào nhà lấy 01 bộ bài tây 52 lá để phục vụ cho việc đánh bạc. Hình thức đánh bạc được quy ước như sau: Mỗi người cùng đặt số tiền cược 2.000 đồng vào sòng bạc, sau đó dùng bộ bài tây 52 lá chia đều mỗi người 03 lá bài rồi cùng lật ngửa bài xem ai có điểm cao nhất (từ 0 đến 9 điểm) thì sẽ thắng cược và lấy hết tổng số tiền tất cả đã bỏ vào sòng bạc. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn C, huyện N (Nay là xã N, tỉnh Quảng Ngãi) phát hiện, lập biên bản về hành vi đánh bạc trái phép của các đối tượng trên và thu giữ tại chiếu bạc 120.000 đồng, 01 cái bàn, 04 cái ghế và 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

Bị cáo Phan Thị Thanh V đã từng bị kết án và xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, cụ thể:

- Bản án số 24/2016/HSST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh V về tội "Đánh bạc" số tiền 25.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm. Đến thời điểm bị phát hiện hành vi đánh bạc vào ngày 30/12/2024, bị cáo còn phải nộp 5.000.000 đồng.

- Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2022 của Công an thị trấn C, huyện N, xử phạt 1.000.000 đồng đối với bị cáo về hành vi Đánh bạc, bị cáo chấp hành xong vào ngày 20/01/2022. Ngày 08/5/2025, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ra QĐ số 11/QĐ-HB hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2022 của Công an thị trấn C, huyện N.

Về dân sự*:* Không có.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-NH ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Quảng Ngãi) truy tố bị cáo Phan Thị Thanh V về tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tòa án đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo Quyết định số:

09/2025/HSST-QĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2025 để xem xét làm rõ hành vi đánh bạc của bị cáo Phan Thị Thanh V và các đối tượng liên quan vào ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, Viện kiểm sát vẫn không thay đổi nội dung bản cáo trạng số 17/CT-VKS -NH ngày 06 tháng 6 năm 2025.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát rút phần đề nghị tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội; giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng đã công bố; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thanh V phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh V từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với lời luận tội của Đại diện Viện kiển sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tại ngoại vì đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng đã cố gắng khắc phục các khoản phí buộc phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc; xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của Nhà nước, ảnh hưởng trật tự - trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi bằng hình thức đánh bài cào, chơi trực tiếp với nhau hơn thua bằng tiền mặt, số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo đã bị đã bị kết án về tội "*Đánh bạc*", chưa được xóa án tích tiếp tục có hành vi đánh bạc cùng với những người khác. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự - trị an tại địa phương nên phải xử lý bằng chế tài hình sự để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; số tiền dùng để đánh bạc không lớn (120.000 đồng), chính quyền địa phương xác nhận điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng; xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên buộc phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ với mức gần khởi điểm của khung hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Theo tài liệu, chứng cứ và các lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, có thu nhập mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) nên khấu trừ một phần thu nhập là 15% hàng tháng tương ứng 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước và áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo với mức khởi điểm để sung quỹ nhà nước là phù hợp quy định tại Điều 36 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Các đối tượng khác trong vụ án:

Đối với hành vi đánh bạc của bà Trần Thị L, ông Bùi D, ông Trần Phi L và hành vi của bà Trần Thị L cho các đối tượng đánh bạc trái phép tại nhà của mình; quá trình điều tra đã xác định được tổng số tiền dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, do đó không đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại Điều 321, Điều 322 Bộ luật Hình sự. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị L, ông Bùi D, ông Trần Phi L là đúng quy định nên không xét.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 cái bàn, 04 cái ghế và 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng thu giữ được tại chiếu bạc. Đây là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ được tại chiếu bạc. Đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tạm thu số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000077 ngày 29/72025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, về phần dân sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận; về hình phạt tiền áp dụng đối với bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[8] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Thanh V phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh V 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành án tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi nhận được quyết định thi hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo Phan Thị Thanh V cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Phan Thị Thanh V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo Phan Thị Thanh V phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập 09 tháng mỗi tháng là 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phan Thị Thanh V phải nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bị cáo Phan Thị Thanh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng). Số tiền 120.000 đồng có tại tài khoản 01.3949.0000.0.1041648.00000.000.000.00000.2171.00.000 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Quảng Ngãi.

Tạm thu số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000077 ngày 29/72025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng;

+ 01 cái bàn nhựa màu đỏ kích thước (65x45x52)cm đã qua sử dụng;

+ 04 cái ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2025 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Thị Thanh V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 5 – Quảng Ngãi
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Quảng Ngãi;
- UBND xã P, tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Chí Ngãi